

Tạp chí

CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2815 - 5769

SỐ ĐẶC BIỆT

THÁNG 03/2026

- **NÂNG CAO NĂNG LỰC ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ**

ENHANCING THE INFORMATION TECHNOLOGY APPLICATION CAPABILITIES OF UNIVERSITY LECTURERS TO MEET THE REQUIREMENTS OF THE FOURTH INDUSTRIAL REVOLUTION

KIỀU BÌNH CHÍNH

- **ĐỀ XUẤT KHUNG NĂNG LỰC SỐ CỦA GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0**

PROPOSED DIGITAL COMPETENCY FRAMEWORK FOR VIETNAMESE UNIVERSITY LECTURERS IN THE CONTEXT OF THE 4.0 INDUSTRIAL REVOLUTION

NGUYỄN ĐỨC HIẾU

- **CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG GIẢNG DẠY TIẾNG ANH BẬC ĐẠI HỌC**

DIGITAL TRANSFORMATION AND THE APPLICATION OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN UNIVERSITY ENGLISH LANGUAGE TEACHING

HOÀNG THU GIANG

- **VAI TRÒ CỦA ĐỘNG LỰC HỌC TẬP VÀ TỰ HỌC TRONG VIỆC NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY VÀ HỌC TIẾNG ANH Ở SINH VIÊN ĐẠI HỌC**

THE ROLE OF LEARNING MOTIVATION AND SELF-STUDY IN IMPROVING THE EFFECTIVENESS OF TEACHING AND LEARNING ENGLISH AMONG UNIVERSITY STUDENTS

NGUYỄN THỊ KIM ANH

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Kiều Bình Chính: Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ giảng viên các trường đại học đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư/ <i>Enhancing the information technology application capabilities of university lecturers to meet the requirements of the Fourth Industrial Revolution</i>	3
• Phạm Thị Thanh Huyền: Nâng cao chất lượng dạy học lý luận chính trị trước tác động của cách mạng 4.0 ở Trường Đại học Hà Tĩnh/ <i>Improving the quality of teaching political theory courses in the context of the impact of the fourth industrial revolution at Ha Tinh University</i>	5
• Phạm Tôn Hiệp: Bồi dưỡng năng lực tư duy sáng tạo cho học viên ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu cách mạng công nghiệp lần thứ tư/ <i>Fostering creative thinking skills for students at military schools to meet the requirements of the fourth industrial revolution</i>	7
• Nguyễn Đức Hiếu: Đề xuất khung năng lực số của giảng viên đại học Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0/ <i>Proposed digital competency framework for Vietnamese university lecturers in the context of the 4.0 industrial revolution</i>	9
• Phan Trung Hiếu: Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và những vấn đề đặt ra đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on party building and rectification and the issues raised for the building and rectification of our party in the current context</i>	11
• Trần Nguyễn Tuấn Hoàng: Bồi dưỡng phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Training the example style of president Ho Chi Minh for the team of student management officers at Army Officer School 2</i>	13
• Nguyễn Cao Quyền: Nâng cao hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, Đảng viên trong giai đoạn cách mạng hiện nay/ <i>Improve the effectiveness of learning and following Ho Chi Minh's thoughts, ethics, and style for officers, party members in the current revolution period</i>	15
• Đỗ Trường Giang: Giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Revolutionary ethical education for youth according to Ho Chi Minh's thought</i>	17
• Trần Văn Chiêu: Tư tưởng Hồ Chí Minh về phong cách diễn đạt - học tập và rèn luyện của đội ngũ giảng viên ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on the style of expression, learning, and training of the teaching staff in current military schools</i>	19
• Lê Anh Tuấn: Phát huy giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Promoting the thought, ethics, and style of Ho Chi Minh in the digital transformation era</i>	21
• Lưu Tuấn Anh: Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục - Vận dụng trong thời kỳ hội nhập quốc tế/ <i>President Ho Chi Minh's views on education - Application in the era of international integration</i>	23
• Trịnh Hữu Cường: Học tập và làm theo phong cách diễn đạt của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với người giảng viên ở các trường quân đội/ <i>Study and follow the expression style of Ho Chi Minh to the lecturer at military schools</i>	25
• Bùi Ngọc Trường Sơn: Tư tưởng Hồ Chí Minh về phong trào thi đua và vận dụng trong giai đoạn hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on the emulation movement and its application in the current period</i>	27
• Võ Ngọc Bằng: Phát huy năng lực giảng dạy của giảng viên trẻ trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Promoting the teaching capacity of young lecturers in military schools according to Ho Chi Minh's ideology in the current period</i>	29
• Khuất Quang Lập: Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho học viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Improving the quality of patriotic education for students based on Ho Chi Minh's thoughts at the Border Guard Academy today</i>	31
• Cao Nguyễn Hoài An: Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội cho học viên Trường Đại học Nguyễn Huệ theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Education on the awareness of compliance with state laws and military discipline for students of Nguyen Hue University following Ho Chi Minh's thought</i>	33
• Triệu Kim Luận: Tư tưởng Hồ Chí Minh về chuẩn mực đạo đức cách mạng và sự vận dụng vào giáo dục đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên trẻ trong các trường quân đội hiện nay/ <i>Ho Chi Minh thought on standards of revolutionary morality and its application to revolutionary morality education for young cadres and lecturers in contemporary military academies</i>	34

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Đinh Ngọc Dương: Giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ trong quân đội theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Education and training of the young generation in the military according to the will of president Ho Chi Minh city</i>	36
• Bùi Hoàng Nam: Rèn luyện phong cách làm việc khoa học cho cán bộ, giảng viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Training scientific working style for officers and lecturers at Army Officer School 2 following Ho Chi Minh's thought</i>	38
• Võ Thị Hiền - Đậu Thị Cẩm Tú: Học tập và làm theo phong cách dân chủ Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions for learning and doing in style Ho Chi Minh democracy at Nguyen Hue University</i>	40
• Trần Văn Minh: Bồi dưỡng năng lực thực tiễn cho đội ngũ giảng viên trẻ trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay/ <i>Fostering the practical capacity for young instructors in military academies under Ho Chi Minh's ideology today</i>	42
• Ngô Văn Cường: Giải pháp xây dựng tình đồng chí, đồng đội trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh/ <i>Solutions to build of comradeship and teamwork in the Army according to Ho Chi Minh's ideology, morality and style</i>	44
• Phan Văn Khải - Đỗ Tấn Phát: Không ngừng giáo dục đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Mấy vấn đề đặt ra hiện nay/ <i>Continuously educating the young generation in revolutionary morality according to president Ho Chi Minh's will: Some current issues</i>	46
• Đỗ Quang Trung: Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ và ý nghĩa đối với xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thought on cadre work and its significance for building the contemporary cadre contingent</i>	48
• Đinh Anh Dũng: Giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Education on revolutionary moral values for students according to Ho Chi Minh thought in the current period</i>	50
• Trần Văn Đạt: Giữ gìn và phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” khi tham gia mạng xã hội của cán bộ, chiến sĩ hiện nay/ <i>Preserving and promoting the qualities of “uncle ho's soldiers” among officers and soldiers on social media today</i>	52
• Phan Văn Bường: Giải pháp nâng cao hiệu quả bồi dưỡng phong cách làm việc cho đội ngũ giảng viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Solutions to improve the effectiveness of work style training for faculty at Nguyen Hue University following Ho Chi Minh's thoughts</i>	54
• Cao Minh Đức: Một số nội dung, biện pháp rèn luyện nhân cách người cán bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay/ <i>Cultivating cadres' personality in Ho Chi Minh's thought</i>	56
• Nguyễn Thị Lan Anh - Nguyễn Thị Thêu: Xây dựng và phát huy nhân tố con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building and developing the human factor according to Ho Chi Minh's thoughts in the digital transformation era</i>	58
• Bùi Xuân Hòa: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “Huấn luyện cán bộ” ở các trường đào tạo sĩ quan phân đội/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought on “Training cadd” in schools training for officers of soldiers</i>	60
• Nguyễn Hùng Nhac: Giải pháp giáo dục, bồi dưỡng thanh niên trong quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Solutions for education and training of youth in the army follows Ho Chi Minh's thoughts</i>	62
• Nguyễn Thái Minh: Vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thống nhất giữa học với hành vào phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Applying president Ho Chi Minh's viewpoint on unity between study and practice in the development of education - training</i>	64
• Nguyễn Tuấn Đạt: Giải pháp nâng cao phong cách ứng xử Hồ Chí Minh trong quân đội hiện nay/ <i>Solutions to improve Ho Chi Minh's behavioral style in the current army</i>	66
• Bùi Trung Nhân: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought on preserving unity and solidarity within the Party in the work of Party building and rectification in the current period</i>	68

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Lê Hoàng Duy Thuận: Đổi mới phương pháp và môi trường dạy học nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy ngoại ngữ không chuyên/ <i>Innovating Teaching Methods and Learning Environments to Enhance the Effectiveness of Non-Major Language Instruction</i>	70
• Hoàng Thu Giang: Chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy tiếng Anh bậc đại học/ <i>Digital transformation and the application of artificial intelligence in university English language teaching</i>	72
• Vũ Quang Anh - Phạm Văn Điền: Tổ chức hoạt động dạy và học tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực cho sinh viên đại học/ <i>Organizing English teaching and learning activities towards competency development for university students</i>	75
• Vũ Đức Nha: Nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improve the quality of digital conversion in education and training in current military schools</i>	77
• Nguyễn Văn Mạnh: Bồi dưỡng năng lực số cho học viên ở Học viện Biên phòng, đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ <i>Enhance digital skills for students at the Border Guard Academy, effectively meeting training requirements in the current digital transformation context</i>	79
• Đinh Ngọc Tuấn: Đổi mới phương pháp dạy - học theo hướng phát huy tính tích cực sáng tạo của người dạy và người học trong giai đoạn hiện nay/ <i>Innovating teaching and learning methods toward promoting the active and creative engagement of both teachers and learners in the current context</i>	80
• Huỳnh Trường Sơn: Nâng cao vai trò của giáo viên lý luận chính trị ở các trường quân sự trong tình hình mới/ <i>Enhance the role of political theory teachers in military schools in the new situation</i>	82
• Bùi Thị Hương Giang: Phát huy vai trò của giảng viên trẻ trong đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số/ <i>Promoting the role of young lecturers in innovating English teaching methods to meet digital transformation requirements</i>	83
• Nguyễn Hữu Cường: Một số kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo của khoa Chiến thuật, Chiến dịch hiện nay/ <i>Some experiences in innovating teaching methods to meet the graduation standards education program of the current Faculty of Tactics and Campaigns</i>	85
• Đỗ Thị Thu Thảo: Các biện pháp nâng cao tính tự chủ trong học kỹ năng nói tiếng Anh cho học viên các trường trong quân đội/ <i>Measures to enhance autonomy in learning English speaking skills for students in military schools</i>	87
• Trịnh Đình Đạo: Bồi dưỡng năng lực làm chủ vũ khí, trang bị cho học viên ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Training the ability to master weapons and equipment for students at current military academy and schools</i>	89
• Nguyễn Văn Minh: Nâng cao bản lĩnh chính trị cho học viên các trường sĩ quan quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Enhancing the political resilience of cadets in military officer schools in the era of national rise</i>	91
• Hoàng Tuấn Mạnh: Hoàn thiện chính sách, pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân ở Việt Nam trong tình hình mới/ <i>Improving Policies and Laws on Personal Data Protection in Vietnam in the New Context</i>	93
• Nguyễn Thị Kim Anh: Vai trò của động lực học tập và tự học trong việc nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh ở sinh viên đại học/ <i>The role of learning motivation and self-study in improving the effectiveness of teaching and learning English among university students</i>	95
• Trịnh Xuân Thắng: Thanh niên trường quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Youth in Military Schools in the Nation's Era of Rising Up</i>	97
• Đặng Quang Tâm: Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp giáo dục - đào tạo trong điều kiện mới/ <i>Improving the quality of teachers in military schools to meet the requirements of education and training in the new conditions</i>	99
• Nguyễn Thị Bằng Giao: Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn Trường Đại học Tiền Giang của sinh viên năm nhất/ <i>Determinants of first-year students' choice of Tien Giang University</i>	101

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Hà Thanh Tâm: Phát huy vai trò, sứ mệnh của thanh niên trường quân đội trong kỷ nguyên mới/ <i>Promote the role and mission of military academy youth in the new era</i>	104
• Nguyễn Văn Bo: Kết quả ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số trong sản xuất lúa thích ứng với biến đổi khí hậu tại tỉnh Cà Mau/ <i>Results of applying digital technology and digital transformation in climate change adaptation rice production in Ca Mau province</i>	106
• Hoàng Thị Hà: Bồi dưỡng năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho đội ngũ giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the capacity to safeguard the ideological foundation of the communist party for lecturers at military officer schools today</i>	108
• Nguyễn Sơn Hải - Phùng Quang Sáng: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và khai thác trang thiết bị giảng đường chuyên dùng ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the Application of Information Technology in the Management and Utilization of Specialized Teaching Equipment in Military Educational Institutions</i>	110
• Phạm Phước An: Một số yêu cầu bồi dưỡng ý thức học tập suốt đời cho đội ngũ giảng viên trẻ ở các trường quân đội trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ <i>Some requirements for fostering a sense of lifelong learning for young teachers in military schools in the current context of digital transformation</i>	112
• Lê Viết Hoài Nam - Vũ Lê Uyên: Hiện tượng “Ai dependency” trong kỹ năng viết tiếng Anh và chiến lược tương tác người - máy hiệu quả/ <i>Ai dependency in English writing skills and effective human-machine interaction strategies</i>	114
• Nguyễn Tiến Dũng: Tự giáo dục, rèn luyện của học viên là yếu tố quan trọng trong đổi mới giáo dục - đào tạo ở trường quân đội hiện nay/ <i>Self-education and training among students are crucial factors in the reform of education and training in military schools today</i>	116
• Đinh Quang Thành: Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn Thanh niên ở các trường quân đội trong giai đoạn hiện nay/ <i>Solutions to Improve the Quality of Youth Union Activities in Military Schools in the Current Period</i>	117
• Nguyễn Hữu Đức Anh - Nguyễn Ngọc Minh Anh: Quy định của pháp luật về dữ liệu ở Việt Nam - một số vấn đề đặt ra trong tổ chức thực hiện của lực lượng công an nhân dân/ <i>Legal Regulations on Data in Vietnam - Issues Arising in the Implementation by the People's Public Security Forces</i>	119
• Nguyễn Khánh: Động lực học tập và vai trò của giảng viên trong dạy học ngoại ngữ/ <i>Learning motivation and the role of lecturers in foreign language teaching</i>	121
• Nguyễn Bá Phương: Nâng cao chất lượng huấn luyện chiến thuật cho học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới/ <i>Improve the quality of tactical training for students in division level officer training in military schools to meet the requirements of the new situation</i>	123
• Lê Quang Hòa: Phát huy sức mạnh chính trị tinh thần - nhân tố cốt lõi tạo nên sức mạnh của Quân đội nhân dân Việt Nam/ <i>Promoting political and spiritual strength - The core factor creating the power of the Vietnamese people's Army</i>	125
• Võ Hoàng Như Nhu: Tiếng Anh toàn cầu trong giảng dạy tiếng Anh: Từ tái nhận thức đến chuyển đổi tư duy và công bằng giáo dục/ <i>Global Englishes in English language teaching: From reconceptualization to pedagogical transformation and educational equity</i>	127
• Bùi Công Hoan: Hoàn thiện cơ chế chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong quân đội hiện nay/ <i>Perfecting the policy mechanism for the teachers and education management officers in the army today</i>	129
• Vũ Đức Tài Duy: Những nhận thức và tác hại của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa” trong quân đội/ <i>Perceptions and harmful effects of recession on political ideology, ethics, lifestyle, “Self-evolution” and “Self-transformation” in the Army</i>	131
• Phạm Tuấn Kiệt: Nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường sĩ quan quân đội trước tác động của chuyển đổi số hiện nay/ <i>Enhancing the quality of teaching at military officer training schools in the context of ongoing digital transformation</i>	133
• Trần Hương Liên - Đặng Thành Đạt: Thái độ đối với tin tức chính trị - xã hội của sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội/ <i>Attitudes towards socio-political news among university students in Hanoi</i>	135

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Thạch Thị Ngọc Ánh - Thạch Thị Sa Phia: Thiết kế phiếu bài tập phát triển kỹ năng nghe - nói theo chủ đề “Trường học” trình độ A1 (năm thứ 3)/ <i>Designing worksheets to develop listening and speaking skills on the theme “school” at A1 level (third year)</i>	137
• Lê Duy Bảo - Nguyễn Đức Trọng: Một số yêu cầu về định hướng giá trị nghề nghiệp quân sự cho học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội ở trường quân sự hiện nay/ <i>Some requirements for military professional values orientation for students in division level officer training at current military schools</i>	138
• Nguyễn Văn Khải: Đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo ở các trường đội hiện nay/ <i>Innovating teaching methods and improving the quality of education and training in current military schools</i>	140
• Phạm Anh Tuấn: Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng quản lý cảm xúc của học viên các trường công an nhân dân hiện nay/ <i>Factors affecting the emotional management skills of students at Current People’s Police Schools</i>	142
• Đặng Trung Văn: Một số giải pháp phòng, chống tác động tiêu cực của mạng xã hội đến thanh niên quân đội hiện nay/ <i>Some solutions to prevent and combat the negative impacts of social media on young military personnel today</i>	144
• Nguyễn Anh Tuấn: Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy của giảng viên trẻ tại các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the competence of applying digital technology in teaching for young lecturers at military academies and military schools in the current context</i>	146
• Phạm Văn Hưng - Trương Quang Ninh: Xây dựng đội ngũ giảng viên khoa Chiến thuật, Chiến dịch đủ số lượng, nâng cao về chất lượng, cơ cấu hợp lý/ <i>Building a team lecturers of Tactical and Campaign faculty enough qualities, improving quality, reasonable structure</i>	148
• Nguyễn Thanh Thủy: Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập các môn khoa học xã hội và nhân văn ở trường sĩ quan quân đội theo hướng phát triển năng lực người học/ <i>The Current Situation of and Evaluation of Learning Outcomes in Social Sciences and Humanities at Military Officer Training Schools toward Learner Competency Development</i>	150
• Nguyễn Phú Cường: Nâng cao năng lực khai thác, tiếp nhận và xử lý thông tin của giảng viên trẻ ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improving the capacity for information exploitation, acquisition, and processing of young lecturers in military schools today</i>	153
• Bùi Tuấn Anh: Khơi dậy tinh thần tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc của cán bộ, giảng viên trẻ trường quân đội trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Fostering the spirit of autonomy, self-reliance, self-resilience, and national pride among young officers and party members in military schools during the era of national growth</i>	155
• Nguyễn Xuân Tuynh: Một số biện pháp nâng cao chất lượng bài giảng điện tử ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Some measures to improve the quality of electronic lectures in military schools today</i>	157
• Lâm Văn Hồ: Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học cho cán bộ, học viên ở các trường quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Solutions to improve the quality of training and scientific research for officers and students in military schools during the digital transformation era</i>	159
• Đinh Hữu Hạnh: Ứng dụng phần mềm mô phỏng trong giảng dạy thực hành tiện - giải pháp giảm thiểu rủi ro và tối ưu hóa chi phí đào tạo/ <i>Application of simulation software in the practical training - solutions for risk reduction and training cost optimization</i>	161
• Lê Thành Phương: Một số giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo ChatGPT để viết phần mềm mô phỏng trong dạy học/ <i>Solutions for Applying AI ChatGPT in the Development of Simulation Software for Educational Purposes</i>	163
• Phạm Nguyễn Tuấn Đạt: Xây dựng khoa Giáo viên vững mạnh toàn diện ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Comprehensive development of faculty departments at military officer academies in the current period</i>	165
• Bùi Mạnh Cường: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy học ở các trường quân đội - cơ hội và thách thức/ <i>Application of artificial intelligence in teaching at military schools - opportunities and challenges</i>	167

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Ngô Văn Tuấn: Một số giải pháp khai thác trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy các môn kỹ thuật chuyên ngành ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Some Solutions for Applying Artificial Intelligence in Teaching Specialized Technical Subjects at Military Academies and Schools</i>	168
• Mang Đức Thành: Giải pháp phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” ở các khoa giáo viên trong trường quân đội hiện nay/ <i>Solutions to promote the role of the teaching staff in building a strong and comprehensive “Model and Typical” unit in the faculty of teachers in today’s military schools</i>	170
• Hoàng Thị Kim Ngân: Nghiên cứu thuật toán Item-to-item Collaborative Filtering và ứng dụng gợi ý cho các Website thương mại điện tử/ <i>Research on the Item-to-item collaborative filtering algorithm and its application for recommendation in e-commerce websites</i>	172
• Lê Thị Thanh Hoa: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo để nâng cao hiệu quả luyện nghe tiếng Anh cho sinh viên không chuyên/ <i>Applying artificial intelligence to enhance the effectiveness of English listening practice for non-English-major student</i>	175
• Lê Thị Minh Hoà - Bùi Thị Khánh Nhạn: Những rào cản trong việc ứng dụng phương pháp Cll tại các trường đại học và một số đề xuất khắc phục/ <i>Challenges in implementing content and language integrated learning at universities: Barriers and pedagogical implications</i>	177
• Phạm Văn Thắng: Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới/ <i>Solutions to improve the quality of ideological and political education to build a politically strong Army in the new situation</i>	179
• Trần Huy Hoàng: Ứng dụng công nghệ thông tin trong chuẩn bị và thực hành giảng dạy ở các trường quân đội/ <i>Application of information technology in preparation and practice of teaching in military schools</i>	181
• Trần Khánh An: Giải pháp nâng cao chất lượng rèn luyện thể lực cho học viên năm thứ nhất ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Solutions to improve the quality of physical training for first-year students in current military officer schools</i>	182
• Vũ Thanh Tùng: Vận dụng Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam vào giảng dạy môn học Cơ sở văn hóa ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Applying Resolution 80-NQ/TW of the Politburo on the development of Vietnamese culture to the teaching of the subject Fundamentals of Culture in military schools today</i>	184
• Đoàn Hoàng Minh: Ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học tiếng Anh trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Applying information technology to English language teaching in the digital transformation era</i>	186
• Đặng Văn Hoàng: Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Pháp luật cho học viên Trung cấp Nghề tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ <i>Innovating teaching methods for Law students at Lang Son College today</i>	188
• Nguyễn Văn Đông: Chuyển đổi số, chìa khóa nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Digital transformation: the key to improving the quality of education and training at Nguyen Hue University</i>	191
• Nguyễn Thị Hà: Dạy học toán theo hướng tăng cường thực tiễn cho sinh viên khối ngành Kinh tế Trường Đại học Nghệ An/ <i>Teaching mathematics with a practice-oriented approach for economics students at Nghe An University</i>	192
• Đặng Trung Dũng: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Kỹ thuật hành vi điều khiển cho sinh viên Trung cấp Nghề Điện Công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Behavioral Control Engineering for vocational students in Industrial Electrical Engineering at Lang Son College</i>	195
• Lê Thị Quỳnh: Quản lý hoạt động giáo dục kỷ luật cho sinh viên ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Discipline education management for students at the national defense and security education center of Hong Duc University</i>	197
• Bùi Nguyễn Văn Kiên: Phát huy tính tích cực, tự giác của học viên trong nghiên cứu khoa học ở Trường Đại học Nguyễn Huệ hiện nay/ <i>Promoting students’ positivity and self-awareness in scientific research at Nguyen Hue University today</i>	198
• Lý Thái Linh: Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Giáo dục chính trị cho học viên Trung cấp Nghề tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ <i>Innovating teaching methods for Political Education for vocational secondary school students at Lang Son College today</i>	200

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Vũ Hoàng Lâm: Rèn luyện bản lĩnh tâm lý trong huấn luyện các môn quân sự cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Cultivating psychological strength in military training for students at the Border Guard Academy today</i>	202
• Ngô Xuân Quỳnh: Nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Improving the quality of legal education for non-commissioned officers and soldiers at Nguyen Hue University</i>	203
• Nguyễn Tiến Sơn: Đổi mới nội dung phương pháp dạy học theo hướng kích thích tính tích cực trong nhận thức của học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Innovating teaching methods and content towards stimulating active learning in students at the current Border Guard Academy</i>	205
• Trần Văn Đăng: Nâng cao chất lượng giảng dạy thực hành môn Giải phẫu cho sinh viên Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of practical Anatomy instruction for nursing college students at Lang Son College</i>	207
• Trình Xuân Thắng: Bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ giảng viên - giải pháp quan trọng nâng cao chất lượng giảng dạy ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức hiện nay/ <i>Training and professional development of lecturers - A key solution to enhance teaching quality at the national defense and security education center, Hong Duc University at present</i>	209
• Hà Hải Hoàng: Một số biện pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng kỹ năng giảng dạy cho giảng viên mới ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Some measures to improve the quality of teaching skills training for new lecturers at Nguyen Hue University</i>	211
• Nguyễn Sỹ Nhạc: Giải pháp nâng cao năng lực thực hành chuyển đổi số cho giảng viên trẻ ở Trường Sĩ quan Thông tin hiện nay/ <i>Solutions to enhance digital transformation practical capabilities for young lecturers at the current Signal Officers training College</i>	213
• Vũ Chí Cường: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Bảo dưỡng Sửa chữa động cơ không đồng bộ cho học sinh Trung cấp Nghề Cơ điện Nông thôn tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Maintenance and Repair of Asynchronous Motors for vocational students in rural electromechanical engineering at Lang Son College</i>	215
• Nguyễn Trúc Quỳnh - Nguyễn Thị Nhật Thảo: Các khó khăn trong kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh của sinh viên không chuyên Trường Đại học Nha Trang/ <i>Difficulties in English listening comprehension among non-English-major students at Nha Trang University</i>	218
• Đặng Thanh Nghị: Một số yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin khi sử dụng mạng xã hội của học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Some requirements for ensuring information security in social media use among cadets at the Border Guard Academy today</i>	220
• Nguyễn Văn An - Nguyễn Văn Đối: Đổi mới phương pháp dạy học các môn lý luận nghệ thuật quân sự ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Innovation in teaching methods of military art theory subjects at the current Air Defence - Air Force Academy</i>	221
• Nguyễn Văn Tuấn: Nâng cao năng lực công tác Đoàn và phong trào thanh niên cho đội ngũ cán bộ Đoàn ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Enhanced capacity for youth union work and youth movements for youth union at Nguyen Hue University</i>	223
• Huỳnh Văn Hữu: Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh không chuyên cho sinh viên năm nhất của Trường Đại học Tiền Giang/ <i>Current situation and solutions to enhance the effectiveness of teaching and learning non-major English for first-year students at Tien Giang University</i>	225
• Hoàng Thị Lan Anh: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Y học Cổ truyền cho sinh viên khối Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching Traditional Medicine to nursing college students at Lang Son College</i>	228
• Vũ Văn Đại: Một số giải pháp xây dựng ý thức chấp hành kỷ luật quân đội cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Some solutions for building a sense of military discipline among students at the Border Guard Academy today</i>	231
• Phan Đức Trọng: Giải pháp phòng, chống an ninh phi truyền thống cho cán bộ, chiến sĩ ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Non-traditional security prevention solutions for officers and soldiers at Army Officer School 2</i>	233

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Phùng Thị Hoà: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiện cơ bản cho sinh viên Trung cấp Nghề Cắt Gọt kim loại tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the Basic Turning course for vocational students in metal cutting at Lang Son College</i>	235
• Lê Khắc Tuấn Anh: Một số định hướng và giải pháp nâng cao nhận thức về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho sinh viên Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Orientations and solutions to enhance students' awareness of the task of protecting the socialist fatherland at Hong Duc University</i>	238
• Trần Hồng Phương: Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa Điều lệnh Đội ngũ cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Improving the quality of extracurricular activities and team management for students at the Border Guard Academy today</i>	240
• Đỗ Minh Thức - Phạm Hoài Vũ: Biện pháp tăng cường hoạt động tự học của học viên sĩ quan phân đội tại Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Measures to improve the quality of military bachelor students' Self-study at the Air Defence - Air Force Academy in the current period</i>	241
• Đặng Minh Hải: Giải pháp bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions for developing human resources to meet the requirements of digital transformation in education and training at Nguyen Hue University</i>	243
• Lương Minh Đức: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Khí cụ Điện hạ thế cho sinh viên Trung cấp Nghề Điện Công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the Low-Voltage Electrical Apparatus course for vocational students in Industrial Electrical Engineering at Lang Son College</i>	245
• Nguyễn Thùy Liên: Một số giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn Pickleball cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải/ <i>Some solutions for developing the pickleball training movement among students at the University of Transport and Communications</i>	248
• Hoàng Văn Chiến: Phòng, chống thông tin xấu độc, xuyên tạc trên các trang mạng xã hội ở Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Preventing malicious and distorted information on social networking sites in the Air Defence - Air Force Academy</i>	250
• Lê Thanh Tương: Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building a team of student management staff at Nguyen Hue University during the digital transformation period</i>	252
• Lương Thị Lê: Sử dụng phương pháp đọc chậm trong học phát âm của học viên tại Trường Sĩ quan Thông tin/ <i>Using slow reading method in cadets' pronunciation learning at signal Officer Training College</i>	253
• Nông Văn Nhân: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo Chatbot trong việc cung cấp phản hồi tức thời và giải thích chuyên sâu về cơ chế hoạt động của Enzym cho sinh viên Cao đẳng Điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Application of Artificial Intelligence Chatbots in providing instant feedback and in-depth explanations of enzyme mechanisms for nursing students at Lang Son College</i>	254
• Vương Thị Chuyên: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Chăm sóc Sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình cho sinh viên khối Cao đẳng Điều dưỡng tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of Women's, Maternal and Family Health Care for nursing College students at Lang Son College</i>	257
• Nguyễn Thị Mai: Xây dựng môi trường học tập ngoại ngữ số cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Building a digital foreign language learning environment for cadets at the Border Guard Academy today</i>	260
• Nguyễn Ngọc Anh - Nguyễn Hạnh: Giải pháp xây dựng học liệu số trong giáo dục, đào tạo ở Trường Sĩ quan Thông tin hiện nay/ <i>Solutions for developing digital learning materials in education and training at the Signal Officers training College today</i>	261
• Nguyễn Đình Thi - Trương Minh Hải: Nâng cao nhận thức của sinh viên Trường Đại học Trà Vinh về đảm bảo an toàn thông tin trong kỷ nguyên số/ <i>Enhancing the Awareness of Tra Vinh University Students about Information Security Assurance in the Digital Era</i>	263
• Hoàng Thị Thủy: Xây dựng môi trường văn hóa ở các đơn vị quản lý học viên, Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Building a cultural environment in units managing students, Nguyen Hue University during the digital transformation period</i>	265

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Đỗ Đức Tuệ - Bùi Thanh Sơn: Yêu cầu nâng cao chất lượng huấn luyện chiến thuật bộ binh cho học viên đào tạo giai đoạn 1 tại Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Request to improve the quality of infantry tactical training for students in phase 1 training in the Air Defence - Air Force Academy</i>	267
• Bùi Công Nhượng: Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Hồng Đức/ <i>Enhancing the quality of extracurricular activities for students at the national defense and security education center of Hong Duc University</i>	269
• Nguyễn Khánh: Một số giải pháp đột phá trong chuyển đổi số dạy, học các môn chuyên ngành ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Some breakthrough solutions in digital transformation in teaching specialized subjects at Air Defence - Air Force Academy today</i>	272
• Nguyễn Tuấn Đạt: Nâng cao bản lĩnh chính trị cho học viên ở Học viện Biên phòng hiện nay/ <i>Enhanced political awareness among students at the Border Guard Academy today</i>	274
• Lâm Xuân Bình: Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho sĩ quan trẻ trên không gian mạng ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions to improve the effectiveness of education in revolutionary ideals, ethics, and lifestyle for young officers in cyberspace at Nguyen Hue University</i>	276
• Đào Văn Quy: Yêu cầu về phương pháp, tác phong công tác của cán bộ quản lý học viên ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ <i>Request methods, work the staff of student's management staff in the Air Defence - Air Force Academy current</i>	278
• Nguyễn Văn Tuấn: Đổi mới phương pháp tự học của học viên ở các trường quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Innovating students' self-study methods in military schools during the digital transformation period</i>	280
• Phan Duy Chính - Lê Minh Bản: Một số giải pháp nâng cao chất lượng tự học của học viên các trường quân đội hiện nay/ <i>Some solutions to improve the quality of self-study among students in military schools today</i>	282
• Phạm Chí Giáp: Nâng cao chất lượng tự học Điều lệnh Đội ngũ cho học viên đào tạo sĩ quan ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Improving the quality of self-study of army regulations for officer trainees at current military schools</i>	283
• Hà Ngọc Huy: Một số biện pháp nâng cao chất lượng giờ tự học của học viên tại các nhà trường trong quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ <i>Measures to enhance the quality of self-study hours for cadets in military schools during the digital transformation era</i>	284
• Đỗ Minh Trí: Xây dựng khả năng tự học cho học viên năm thứ hai trước những "Cạm bẫy tâm lý" trên mạng Internet/ <i>Building self-learning abilities for second-year students in the face of "psychological temptations" on the Internet</i>	286
• Lê Văn: Giải pháp phát huy vai trò tự học của học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions to promote students' role of self-studying at Nguyen Hue University</i>	288
• Nguyễn Văn Thanh: Giá trị truyền thống "Tiên học lễ, hậu học văn" trong quá trình xây dựng con người Việt Nam xưa và nay/ <i>The traditional value of "first learning manners, then learning knowledge" in the process of building vietnamese people, past and present</i>	290
• Mai Thị Ngọc Hương: Khảo sát đặc điểm lâm sàng và hiệu quả điều trị bệnh ký sinh trùng đường máu do Ehrlichia Canis trên chó tại phòng khám Thú y Pet One/ <i>Study of clinical characteristics and treatment effectiveness of blood parasitic disease caused by ehrlichia canis in dogs at Pet One veterinary clinic</i>	291
• Lê Đăng Giáp: Du lịch trực tuyến - xu hướng và giải pháp cho kinh doanh du lịch/ <i>Online tourism - trends and solutions for tourism business</i>	293
• Bùi Nhất Nam: Hướng dẫn cộng an cấp xã tham gia công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và một số kiến nghị, đề xuất/ <i>Police Participation in Ensuring Traffic Order and Safety and Several Recommendations and Proposals</i>	295
• Bùi Thủy Thanh: So sánh tục ngữ chỉ mối quan hệ gia đình giữa tiếng Anh và tiếng Mường/ <i>A contrastive analysis of proverbs denoting family relationships in muong language and English</i>	297

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 03/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Nguyễn Thị Khánh Ly - Nguyễn Thị Thu Trang:** Vận dụng trò chơi học tập trong phần khởi động nhằm nâng cao hứng thú học tập môn Toán lớp 4/ *Applying learning games in the warm-up stage to enhance learning motivation in grade 4 mathematics* 299
- **Nguyễn Ngọc Khánh Linh - Lê Mai Phương - Hà Minh Phương:** Thiết kế quy trình dạy học Stem cho dung hình học và đo lường ở tiểu học/ *Designing a stem teaching process for geometry and measurement content in primary education* 302
- **Lê Hoài Thu:** Sử dụng Exit Ticket trong đánh giá thường xuyên môn tiếng Anh ở bậc tiểu học/ *Exit tickets as a formative assessment tool in primary English language teaching* 304
- **Nguyễn Thị Út Na - Phạm Minh Anh:** Xây dựng và sử dụng học liệu số trong dạy học môn Toán nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 4/ *Developing and utilizing digital learning materials in mathematics teaching to foster self-learning abilities in 4th-grade students* 305
- **Nguyễn Thị Bích Ngọc:** Nâng cao chất lượng giảng dạy tiếng Anh bậc tiểu học tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ *Improving the quality of English language teaching at the primary school level at Le Quy Don Primary and Secondary School, Lang Son province* 308
- **Đậu Thị Kim Quyên:** Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong thiết kế học liệu số nhằm nâng cao hiệu quả dạy học Chủ đề Đại cương Hóa học Hữu cơ - môn Hóa học lớp 11 tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ *Application of artificial intelligence in designing digital learning materials to enhance the teaching effectiveness of the general organic chemistry topic - grade 11 chemistry at the primary, lower secondary and upper secondary school - Ha Tinh University* 310
- **Nguyễn Văn Khanh:** Sử dụng các trò chơi vận động nhằm nâng cao hiệu quả môn Bóng rổ - Giáo dục tăng cường cho học sinh khối 9 Trường THPT - Đại học Nghệ An/ *Use movement games to improve the effectiveness basketball is an intensive education for students of grade 9 of lehreraus bildung schule Nghe An University* 311
- **Hồng Diệp Thanh Tòng:** Một số giải pháp quản lý của hiệu trưởng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục Stem tại Trường Trung học Cơ sở Phước Hưng, xã Tập Sơn, tỉnh Vĩnh Long/ *Some principal's management solutions contributing to improving the quality of stem education at Phuoc Hung junior high school, Tap Son commune, Vinh Long province* 313
- **Lê Thị Lam Giang:** Kỹ thuật sửa nói ngọng thông qua dạy học hát cho học sinh tiểu học Trường Tiểu học và Trung học Cơ sở Thực hành Sư phạm Nghệ An/ *Techniques for correcting speech impediments through teaching singing to primary school students at Nghe An Pedagogical Practice Primary and Secondary School* 315
- **Mai Thị Thu Hằng:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Địa lí lớp 10 cho học sinh hệ Giáo dục thường xuyên thuộc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching Geography to 10th-grade students in the Continuing Education system at Lang Son College* 319
- **Trương Hoàng Nhật Hào:** Một số biện pháp nâng cao hiệu quả Ôn thi Tốt nghiệp Trung học Phổ thông môn Địa lí cho học sinh khối 12/ *Some measures to improve the effectiveness of high school graduation exam preparation for geography (grade 12) for students* 322
- **Tổng Thị Cẩm Lệ- Nguyễn Thị Cẩm Vân:** Ứng dụng công cụ số và trí tuệ nhân tạo trong tổ chức dạy học thực hành thí nghiệm Hóa học lớp 12 theo định hướng phát triển năng lực học sinh tại Trường TH, THCS & THPT - Đại học Hà Tĩnh/ *Application of digital tools and artificial intelligence in organizing chemistry experimental teaching for grade 12 towards student competency development at the primary, lower secondary and upper secondary school - Ha Tinh University* 326
- **Lê Minh Thắng:** Nâng cao hiệu quả hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở trung học cơ sở: góc nhìn từ 5 năm triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018/ *Enhancing the effectiveness of experiential learning and career guidance in lower secondary schools: A perspective from 5 years of implementing the 2018 general education program* 328
- **Lê Quang Tiến:** Một số vấn đề trao đổi trong giảng dạy học phần 2 môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh theo Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT/ *Some issues for discussion in teaching module 2 of the coursenational defense and security education in accordance with circular No. 05/2020/TT-BGDĐT* 331
- **Lê Thị Thùy Dương:** Các phương diện quản lý công tác kiểm tra, đánh giá trình độ học tập của sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn thành phố Hải Phòng/ *Aspects of managing the examination and evaluation of student academic performance at higher education institutions in Hai Phong city* 333

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdarkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN TIỆN CƠ BẢN CHO SINH VIÊN TRUNG CẤP NGHỀ CẮT GỌT KIM LOẠI TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG LẠNG SƠN

PHÙNG THỊ HOÀ
Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Ngày nhận bài: 12/02/2026; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 24/02/2026; Ngày duyệt đăng: 06/03/2026

ABSTRACT

This paper analyzes the current state of teaching the Basic Machining course to vocational students in Metal Cutting at Lang Son College, and proposes a system of solutions to improve training quality through a competency-based approach. The study uses a practical survey method, analyzes learning outcomes, and conducts a pedagogical experiment over one semester. The results show that applying integrated teaching, increasing practical training, innovating assessment, and linking with businesses significantly improve students' skills, safety awareness, and industrial work ethic.

Key words: Solutions, improvement, basic machining, intermediate vocational training in metal cutting, Lang Son College...

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế, nguồn nhân lực kỹ thuật có tay nghề cao đang trở thành yếu tố then chốt quyết định năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và địa phương. Ngành Cắt gọt kim loại giữ vai trò nền tảng trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất linh kiện, chi tiết máy phục vụ các ngành công nghiệp như ô tô, xe máy, xây dựng, nông nghiệp và công nghiệp phụ trợ. Ở trình độ trung cấp, môn Tiện cơ bản là học phần cốt lõi, đặt nền móng hình thành kỹ năng nghề cho người học. Thông qua môn học này, sinh viên được trang bị kiến thức về cấu tạo và nguyên lý hoạt động của máy tiện, đặc điểm dụng cụ cắt, chế độ cắt, phương pháp gia công các bề mặt trụ, côn, ren; đồng thời rèn luyện kỹ năng thao tác, kiểm tra kích thước và đảm bảo an toàn lao động. Chất lượng giảng dạy môn học có ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực thực hành, thái độ nghề nghiệp và khả năng thích ứng của sinh viên khi tham gia thị trường lao động. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn cho thấy còn tồn tại một số hạn chế: Phương pháp giảng dạy còn nặng về truyền thụ lý thuyết; Thời lượng thực hành tuy chiếm tỷ lệ cao nhưng chưa được tổ chức theo quy trình sản xuất thực tế; Một bộ phận sinh viên còn hạn chế về ý thức kỷ luật lao động và kỹ năng làm việc nhóm... Bên cạnh đó, yêu cầu của doanh nghiệp cơ khí ngày càng cao, đòi hỏi người lao động không chỉ thành thạo thao tác cơ bản mà còn phải hiểu quy trình công nghệ, kiểm soát dung sai, đảm bảo chất lượng sản phẩm và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định an toàn. Sự phát triển của công nghệ gia công hiện đại cũng đặt ra yêu cầu đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo theo hướng tiếp cận năng lực thực hiện (competency-based training).

II. NỘI DUNG

1. Thực trạng nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiện cơ bản cho sinh viên trung cấp nghề cắt gọt kim loại tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

1.1. Những kết quả đạt được trong nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiện cơ bản cho sinh viên trung cấp nghề cắt gọt kim loại tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Thứ nhất, nâng cao rõ rệt năng lực thực hành của sinh viên. Kết quả nổi bật nhất sau khi áp dụng các giải pháp đổi mới là sự tiến bộ rõ rệt về kỹ năng thực hành của sinh viên. Nếu trước đây, nhiều sinh viên còn lúng túng trong thao tác gá lắp phôi, điều chỉnh dao và xác định chế độ cắt, thì sau quá trình học theo hướng tích hợp lý thuyết - thực hành và tổ chức gia công theo quy trình hoàn chỉnh, các em đã chủ động hơn trong từng bước công việc. Tỷ lệ sản phẩm đạt yêu cầu kỹ thuật ngay lần gia công đầu tiên tăng đáng kể; sai số kích thước giảm và độ nhám bề mặt được cải thiện rõ rệt. Ví dụ, trong bài thực hành tiện trụ $\varnothing 25 \pm 0,02$ mm, trước khi áp dụng giải pháp, chỉ khoảng một nửa số sinh viên đạt dung sai cho phép. Sau khi triển khai phương pháp hướng dẫn theo quy trình và đánh giá bằng rubric cụ thể, phần lớn sinh viên đã kiểm soát được chiều sâu cắt và thao tác đo kiểm, nhờ đó tỷ lệ đạt yêu cầu kỹ thuật tăng lên đáng kể. Điều này cho thấy việc đổi mới phương pháp giảng dạy có tác động trực tiếp đến chất lượng tay nghề.

Thứ hai, hình thành tư duy công nghệ và khả năng làm việc theo quy trình. Một kết quả quan trọng khác là sinh viên dần hình thành tư duy

công nghệ thay vì chỉ thực hiện thao tác đơn lẻ. Khi được tổ chức thực hành theo sản phẩm hoàn chỉnh, người học phải biết phân tích bản vẽ, xác định thứ tự nguyên công và kiểm soát mối liên hệ giữa các bước gia công. Điều này giúp các em hiểu rằng mỗi công đoạn đều có ý nghĩa quyết định đến chất lượng sản phẩm cuối cùng. Chẳng hạn, khi gia công chi tiết trục có ren, sinh viên nhận thức rõ rằng nếu đường kính trụ trước khi tiện ren không đảm bảo chính xác thì bước ren dù đúng cũng không đạt yêu cầu lắp ghép. Qua các bài thực hành tổng hợp như vậy, sinh viên không chỉ “biết làm” mà còn “biết vì sao phải làm như vậy”, từ đó nâng cao năng lực giải quyết vấn đề trong thực tiễn sản xuất.

Thứ ba, nâng cao ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp. Việc đổi mới phương pháp đánh giá theo năng lực thực hiện, trong đó có tiêu chí về an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp, đã góp phần cải thiện đáng kể ý thức kỷ luật của sinh viên. Nếu trước đây còn tồn tại tình trạng chưa tuân thủ nghiêm quy định bảo hộ lao động hoặc vệ sinh máy sau khi thực hành, thì nay sinh viên đã ý thức rõ đây là tiêu chí đánh giá bắt buộc và là yêu cầu tất yếu trong môi trường sản xuất. Trong các buổi thực hành, sinh viên chủ động kiểm tra tình trạng máy, mang đầy đủ trang bị bảo hộ và vệ sinh khu vực làm việc sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Việc áp dụng nguyên tắc 5S trong xưởng thực hành cũng giúp môi trường học tập trở nên gọn gàng, an toàn và chuyên nghiệp hơn. Những chuyển biến này không chỉ nâng cao hiệu quả đào tạo mà còn góp phần hình thành tác phong công nghiệp cho người học yếu tố quan trọng khi tham gia thị trường lao động.

Thứ tư, tăng cường động lực học tập và sự tự tin nghề nghiệp. Một kết quả tích cực khác là sự thay đổi trong thái độ và động lực học tập của sinh viên. Khi được tham gia vào các bài thực hành gắn với sản phẩm cụ thể, nhìn thấy kết quả lao động của mình, sinh viên cảm nhận rõ giá trị công việc và có thêm hứng thú học tập. Không khí xưởng thực hành trở nên sôi nổi hơn; sinh viên tích cực trao đổi, hỗ trợ nhau trong quá trình gia công. Bên cạnh đó, việc tổ chức thi tay nghề nội bộ và đánh giá theo tiêu chí rõ ràng giúp sinh viên nhận thức được năng lực của bản thân. Nhiều em tự tin hơn khi tham gia thực tập tại doanh nghiệp vì đã quen với quy trình và áp lực về thời gian. Sự tự tin này là nền tảng quan trọng để sinh viên hòa nhập nhanh với môi trường sản xuất sau khi tốt nghiệp.

Thứ năm, nâng cao năng lực chuyên môn và hiệu quả giảng dạy của giảng viên. Không chỉ sinh viên được hưởng lợi, đội ngũ giảng viên cũng có sự chuyển biến tích cực trong quá trình triển khai các giải pháp. Việc áp dụng phương pháp dạy học tích hợp buộc giảng viên phải chuẩn bị bài giảng kỹ lưỡng hơn, xây dựng tình huống thực tiễn và cập nhật kiến thức công nghệ mới. Qua đó, năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm thực hành của giảng viên được nâng cao. Trong quá trình hướng dẫn, giảng viên chủ trọng làm mẫu chuẩn, phân tích lỗi sai phổ biến và hướng dẫn cách khắc phục cụ thể. Nhờ vậy, quá trình dạy học trở nên tương tác hai chiều thay vì truyền đạt một chiều như trước. Hiệu quả giờ học được cải thiện, thời gian thực hành được sử dụng hợp lý và giảm thiểu tình trạng sai hỏng vật tư.

Thứ sáu, tăng cường mối liên kết giữa nhà trường và doanh nghiệp. Sau khi chú trọng gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn, nhà trường đã từng bước mở rộng hợp tác với các cơ sở sản xuất cơ khí địa phương. Hoạt động tham quan, thực tập và trao đổi chuyên môn giúp sinh viên tiếp

cần môi trường làm việc thực tế, đồng thời giúp nhà trường điều chỉnh nội dung đào tạo phù hợp hơn. Thông qua phản hồi từ doanh nghiệp, chương trình môn học được bổ sung các nội dung thiết thực như kiểm soát dung sai lắp ghép, nâng cao độ chính xác gia công và rèn luyện tác phong công nghiệp. Kết quả là tỷ lệ sinh viên được doanh nghiệp đánh giá đạt yêu cầu sau thực tập tăng lên, tạo tiền đề nâng cao tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp.

1.2. Những tồn tại, hạn chế trong nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiện cơ bản cho sinh viên trung cấp nghề cắt gọt kim loại tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Một là, phương pháp giảng dạy chưa thực sự phát huy tính chủ động của người học. Mặc dù đã có những nỗ lực đổi mới, song trong thực tế, phương pháp giảng dạy ở một số nội dung của môn Tiện cơ bản vẫn còn mang tính truyền thống, thiên về giảng giải và làm mẫu, sinh viên chủ yếu quan sát và làm theo. Cách dạy này giúp đảm bảo an toàn và kiểm soát lớp học, nhưng lại hạn chế khả năng tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của người học. Trong một số buổi học, sinh viên còn phụ thuộc nhiều vào hướng dẫn trực tiếp của giảng viên; khi gặp tình huống phát sinh như dao cắt bị rung, kích thước không đạt dung sai, các em thường chờ giảng viên xử lý thay vì tự phân tích nguyên nhân. Điều này cho thấy phương pháp tổ chức hoạt động học tập chưa thực sự tạo điều kiện để sinh viên tự nghiên cứu, thử nghiệm và rút kinh nghiệm. Nếu tình trạng này kéo dài, người học có thể hình thành tâm lý thụ động, thiếu linh hoạt khi làm việc trong môi trường sản xuất thực tế.

Hai là, cơ sở vật chất và thiết bị thực hành còn hạn chế. Một trong những khó khăn ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đào tạo là điều kiện cơ sở vật chất. Một số máy tiện đã được sử dụng trong thời gian dài, độ chính xác giảm, gây ảnh hưởng đến kết quả gia công của sinh viên. Khi máy có độ rơ lớn hoặc hệ thống chạy dao không ổn định, việc đạt dung sai $\pm 0,02$ mm trở nên khó khăn, dù sinh viên đã thao tác đúng quy trình. Bên cạnh đó, số lượng máy và dụng cụ đo đôi khi chưa đáp ứng đủ cho sĩ số lớp học đông, dẫn đến tình trạng sinh viên phải chờ đợi hoặc thực hành theo nhóm quá đông. Điều này làm giảm thời gian thao tác cá nhân yếu tố quan trọng trong rèn luyện kỹ năng nghề. Ngoài ra, vật tư thực hành (phôi thép, dao cắt, dầu tưới nguội...) nếu không được cung cấp đầy đủ và kịp thời cũng ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng buổi học.

Ba là, trình độ đầu vào và ý thức học tập của sinh viên chưa đồng đều. Sinh viên hệ trung cấp nghề thường có trình độ đầu vào không đồng đều, đặc biệt về kiến thức toán học và khả năng đọc hiểu bản vẽ kỹ thuật. Điều này gây khó khăn khi giảng dạy các nội dung liên quan đến tính toán chế độ cắt, dung sai lắp ghép hoặc phân tích bản vẽ chi tiết máy. Một bộ phận sinh viên còn thiếu động cơ học tập rõ ràng, lựa chọn học nghề do hoàn cảnh hoặc theo định hướng gia đình. Vì vậy, trong giai đoạn đầu, các em chưa thực sự tập trung rèn luyện kỹ năng. Tình trạng đi học muộn, chưa chuẩn bị bài hoặc chưa tuân thủ nghiêm quy định an toàn lao động vẫn còn xảy ra. Mặc dù đã có sự cải thiện, nhưng đây vẫn là hạn chế cần tiếp tục khắc phục trong thời gian tới.

Bốn là, nội dung chương trình chưa cập nhật kịp thời với yêu cầu sản xuất hiện đại. Mặc dù môn Tiện cơ bản tập trung vào kỹ năng truyền thống trên máy tiện vạn năng, song thực tế sản xuất hiện nay ngày càng ứng dụng nhiều công nghệ mới như tiện CNC, gia công chính xác cao và kiểm soát chất lượng theo tiêu chuẩn nghiêm ngặt. Trong khi đó, nội dung chương trình đôi khi vẫn thiên về kỹ thuật cơ bản, chưa tích hợp đầy đủ các yếu tố liên quan đến xu hướng sản xuất hiện đại. Chẳng hạn, việc lồng ghép kiến thức về kiểm soát quá trình, phân tích sai hỏng sản phẩm hoặc tư duy cải tiến liên tục chưa được triển khai sâu rộng. Sinh viên tuy nắm được thao tác cơ bản nhưng chưa có nhiều cơ hội tiếp cận với yêu cầu sản xuất hàng loạt hoặc tiêu chuẩn chất lượng công nghiệp. Điều này phần nào ảnh hưởng đến khả năng thích ứng nhanh khi làm việc tại doanh nghiệp có dây chuyền công nghệ tiên tiến.

Năm là, mối liên kết với doanh nghiệp chưa thật sự bền vững. Mặc dù đã có hoạt động hợp tác với doanh nghiệp, song mức độ liên kết vẫn còn hạn chế về chiều sâu. Một số hoạt động tham quan, thực tập mới dừng lại ở mức trải nghiệm ngắn hạn, chưa hình thành cơ chế phối hợp chặt chẽ trong xây dựng chương trình, đánh giá kỹ năng hay tiếp nhận phản hồi thường xuyên từ doanh nghiệp. Bên cạnh đó, sự khác biệt giữa môi trường học tập và môi trường sản xuất thực tế (về cường độ lao động, áp lực tiến độ, yêu cầu năng suất) khiến sinh viên còn bỡ ngỡ khi chuyển sang làm việc tại doanh nghiệp. Nếu không tăng cường phối hợp chặt chẽ hơn, quá trình đào tạo có thể chưa theo sát hoàn toàn yêu cầu thực tiễn.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiện cơ bản cho sinh viên trung cấp nghề cắt gọt kim loại tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay

2.1. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích hợp lý thuyết - thực hành

Một trong những giải pháp có tính nền tảng là đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích hợp giữa lý thuyết và thực hành. Thực tế cho thấy, nếu lý thuyết và thực hành được giảng dạy tách rời, sinh viên thường gặp khó khăn trong việc liên hệ kiến thức với thao tác thực tế. Do đó, việc tổ chức bài học theo tiến trình: giới thiệu nhiệm vụ gia công - phân tích bản vẽ - trình bày kiến thức liên quan - giáo viên làm mẫu - sinh viên thực hành - đánh giá và rút kinh nghiệm sẽ giúp người học hình thành năng lực thực hiện một cách hệ thống. Ví dụ, khi dạy bài “Tiện trụ ngoài”, thay vì giảng toàn bộ lý thuyết về dao tiện, chế độ cắt rồi mới cho thực hành, giảng viên có thể đưa ra một chi tiết cụ thể (trục bậc đường kính $\varnothing 30$ xuống $\varnothing 25$, chiều dài 60 mm). Sinh viên được yêu cầu đọc bản vẽ, xác định kích thước cần đạt, sau đó giáo viên hướng dẫn cách chọn dao, xác định chiều sâu cắt và tốc độ quay phù hợp. Ngay sau phần hướng dẫn ngắn gọn, sinh viên tiến hành gá lắp phôi và thực hiện tiện. Quá trình này giúp kiến thức lý thuyết được “kích hoạt” ngay trong thao tác thực tế, làm tăng khả năng ghi nhớ và hiểu bản chất vấn đề. Phương pháp này cũng tạo điều kiện phát huy tính tích cực của sinh viên. Người học không chỉ nghe giảng mà phải quan sát, phân tích và thực hành, từ đó hình thành tư duy công nghệ. Khi áp dụng đồng bộ tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn, phương pháp tích hợp sẽ góp phần rút ngắn khoảng cách giữa đào tạo và sản xuất.

2.2. Tăng cường tổ chức thực hành theo quy trình công nghệ hoàn chỉnh

Một hạn chế phổ biến trong dạy học thực hành nghề là sinh viên chỉ thực hiện từng thao tác riêng lẻ mà chưa được trải nghiệm toàn bộ quy trình gia công. Vì vậy, giải pháp tổ chức thực hành theo quy trình công nghệ hoàn chỉnh có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển năng lực nghề. Thay vì chỉ yêu cầu tiện một đoạn trụ đơn giản, giảng viên có thể thiết kế bài thực hành gia công hoàn chỉnh một chi tiết như “trục ren lắp đai ốc”. Sinh viên phải thực hiện đầy đủ các bước: Chọn phôi, cắt phôi, gá lắp, tiện mặt đầu, tiện trụ, tiện ren, kiểm tra kích thước và độ nhám, vệ sinh máy. Trong quá trình này, sinh viên không chỉ rèn luyện kỹ năng thao tác mà còn hiểu mối liên hệ giữa các nguyên công. Ví dụ, nếu sinh viên tiện ren nhưng không đảm bảo đường kính trụ trước đó đúng dung sai, ren sẽ không đạt yêu cầu lắp ghép. Qua tình huống này, sinh viên nhận thức được tính chính xác của từng bước trong quy trình. Điều này phản ánh đúng thực tế sản xuất tại doanh nghiệp, nơi mỗi sai sót nhỏ có thể dẫn đến hỏng cả chi tiết. Việc tổ chức thực hành theo sản phẩm hoàn chỉnh còn tạo động lực học tập. Khi nhìn thấy sản phẩm cụ thể do mình tạo ra, sinh viên có cảm giác thành tựu, từ đó nâng cao hứng thú và tinh thần trách nhiệm.

2.3. Chuẩn hóa nội dung chương trình theo nhu cầu doanh nghiệp

Trong bối cảnh thị trường lao động thay đổi nhanh chóng, chương trình đào tạo cần được cập nhật thường xuyên để đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Việc khảo sát nhu cầu doanh nghiệp cơ khí địa phương giúp xác định những kỹ năng cần ưu tiên trong môn Tiện cơ bản. Chẳng hạn, nhiều doanh nghiệp yêu cầu công nhân có khả năng đọc hiểu bản vẽ cơ khí, kiểm soát dung sai kích thước $\pm 0,02$ mm và sử dụng thành thạo dụng cụ đo chính xác. Do đó, nội dung môn học cần tăng cường thực hành đo kiểm bằng panme, đồng hồ so và kiểm tra độ đảo. Bên cạnh đó, kỹ năng tiện ren hệ mét và ren hệ inch cũng nên được chú trọng vì đây là yêu cầu phổ biến trong sản xuất. Ví dụ minh họa: Khi sinh viên gia công một chi tiết trục lắp vòng bi, nếu không hiểu về dung sai lắp ghép, sản phẩm có thể quá chặt hoặc quá lỏng, gây hỏng hóc trong quá trình vận hành. Vì vậy, việc lồng ghép kiến thức về dung sai và lắp ghép ngay trong môn Tiện cơ bản sẽ giúp sinh viên hiểu rõ yêu cầu kỹ thuật của sản phẩm. Chuẩn hóa nội dung theo hướng này giúp chương trình đào tạo không mang tính lý thuyết thuần túy mà gắn liền với nhu cầu sử dụng lao động thực tế.

2.4. Nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm thực hành của giảng viên

Giảng viên là nhân tố quyết định trực tiếp đến chất lượng đào tạo. Do đó, việc nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng hướng dẫn thực hành là giải pháp mang tính lâu dài. Giảng viên cần được tham gia thực tế sản xuất tại doanh nghiệp cơ khí để cập nhật công nghệ và quy trình mới.

Khi có trải nghiệm thực tế, bài giảng sẽ sinh động và sát thực hơn. Ví dụ, khi hướng dẫn tiện ren, giảng viên có thể chia sẻ tình huống thực tế về việc chọn sai bước ren dẫn đến hỏng cả lô sản phẩm, từ đó nhấn mạnh tầm quan trọng của việc kiểm tra kỹ lưỡng trước khi gia công. Bên cạnh chuyên môn, kỹ năng sư phạm thực hành như cách làm mẫu chuẩn, cách phát hiện và sửa lỗi cho sinh viên cũng rất quan trọng. Một thao tác mẫu chính xác, rõ ràng sẽ giúp sinh viên quan sát và học theo hiệu quả hơn nhiều so với việc chỉ giải thích bằng lời.

2.5. Tăng cường liên kết doanh nghiệp trong đào tạo

Liên kết với doanh nghiệp giúp quá trình đào tạo gắn chặt với nhu cầu thực tiễn. Nhà trường có thể tổ chức cho sinh viên tham quan xưởng sản xuất, thực tập ngắn hạn hoặc mời kỹ thuật viên doanh nghiệp đến hướng dẫn chuyên đề. Ví dụ, khi sinh viên được tham quan dây chuyền gia công trục tại một xưởng cơ khí, họ sẽ thấy rõ yêu cầu về năng suất và độ chính xác trong sản xuất hàng loạt. Điều này giúp thay đổi nhận thức và nâng cao ý thức trách nhiệm trong quá trình học tập. Ngoài ra, doanh nghiệp có thể tham gia góp ý xây dựng chương trình đào tạo, từ đó đảm bảo nội dung giảng dạy phù hợp với nhu cầu tuyển dụng. Đây là giải pháp mang tính bền vững, giúp nâng cao tỷ lệ sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu về nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tiện cơ bản cho sinh viên trung cấp nghề Cắt gọt kim loại tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn cho thấy rằng chất lượng đào tạo chịu tác động đồng thời của nhiều yếu tố như: phương pháp giảng dạy, điều kiện cơ sở vật chất thiết bị, năng lực giảng viên, nội dung chương trình và mức độ gắn kết với doanh nghiệp. Kết quả phân tích thực trạng cho thấy, mặc dù nhà trường đã quan tâm đầu tư cho hoạt động thực hành và duy trì tỷ lệ thời lượng thực hành cao, song việc tổ chức dạy học vẫn còn thiên về truyền thụ kiến thức theo cách truyền thống; nội dung thực hành chưa hoàn toàn bám sát quy trình

sản xuất thực tế; phương pháp kiểm tra đánh giá chưa thực sự phản ánh đầy đủ năng lực thực hiện của người học. Những hạn chế này phần nào ảnh hưởng đến khả năng thích ứng nghề nghiệp của sinh viên sau khi tốt nghiệp. Trên cơ sở lý luận về đào tạo theo tiếp cận năng lực và phân tích điều kiện thực tiễn của nhà trường, nghiên cứu đã đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ gồm: Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích hợp lý thuyết - thực hành, lấy người học làm trung tâm; Tăng cường tổ chức thực hành theo quy trình công nghệ hoàn chỉnh, gắn với sản phẩm cụ thể; Chuẩn hóa nội dung chương trình phù hợp với yêu cầu doanh nghiệp địa phương; Nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm thực hành của đội ngũ giảng viên; Đẩy mạnh liên kết doanh nghiệp trong đào tạo và đánh giá kỹ năng nghề. Tuy nhiên, nghiên cứu mới dừng lại ở phạm vi một môn học và một cơ sở đào tạo cụ thể. Trong thời gian tới, cần tiếp tục mở rộng nghiên cứu theo hướng đánh giá tác động định lượng sau khi áp dụng giải pháp, đồng thời triển khai mô hình cải tiến sang các môn thực hành khác trong chương trình đào tạo nghề Cắt gọt kim loại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2017), Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, Hà Nội.
- [2] Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (2020), Tài liệu bồi dưỡng phương pháp đào tạo theo năng lực thực hiện (Competency-Based Training - CBT), Nxb Lao động - Xã hội, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Đức Trí (2018), Giáo dục nghề nghiệp - Những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [4] Trần Văn Định (Chủ biên, 2015), Công nghệ chế tạo máy, Nxb Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Ngọc Phương (2016), Kỹ thuật tiện, Nxb Lao động - Xã hội, Hà Nội.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG...

(Tiếp theo trang 196)

giảng viên có thể tự thiết kế mô hình “Hệ thống chiếu sáng cầu thang tự động dùng role thời gian” với chi phí thấp, phù hợp điều kiện nhà trường. Mô hình này vừa phục vụ giảng dạy vừa có thể tham gia hội thi thiết bị đào tạo tự làm, tạo động lực đổi mới sáng tạo.

2.4. Tăng cường liên kết doanh nghiệp trong đào tạo

Liên kết doanh nghiệp là yếu tố then chốt bảo đảm đào tạo gắn với nhu cầu thị trường lao động. Nếu quá trình đào tạo chỉ diễn ra trong phạm vi nhà trường, sinh viên sẽ thiếu trải nghiệm thực tế sản xuất.

Thứ nhất, cần xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp trong xây dựng chương trình đào tạo. Ví dụ, khi rà soát nội dung môn Kỹ thuật điều khiển, nhà trường có thể mời đại diện doanh nghiệp tham gia góp ý về kỹ năng cần thiết như đọc bản vẽ điện công nghiệp, đấu nối tủ điện thực tế, xử lý sự cố biến tần. Những góp ý này giúp điều chỉnh chuẩn đầu ra sát thực tế.

Thứ hai, tổ chức thực tập nghề nghiệp có hướng dẫn. Ví dụ, sinh viên năm cuối được bố trí thực tập 6-8 tuần tại nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng. Trong thời gian này, sinh viên được phân công hỗ trợ kỹ thuật viên bảo trì hệ thống điều khiển băng tải, ghi chép nhật ký thực tập và báo cáo cuối kỳ. Giảng viên hướng dẫn định kỳ kiểm tra và đánh giá. Thông qua hoạt động này, sinh viên hiểu rõ môi trường làm việc thực tế và rèn luyện tác phong công nghiệp.

Thứ ba, mời chuyên gia doanh nghiệp tham gia giảng dạy chuyên đề. Ví dụ, kỹ sư trưởng của một công ty điện công nghiệp có thể trình bày chuyên đề “Các lỗi thường gặp trong tủ điều khiển công nghiệp và cách khắc phục”. Những chia sẻ thực tế này có tác động mạnh đến nhận thức nghề nghiệp của sinh viên.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu về nâng cao chất lượng giảng dạy môn Kỹ thuật điều khiển cho sinh viên trung cấp nghề Điện công nghiệp tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn cho thấy việc đổi mới toàn diện cả về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và công tác đánh giá là yêu cầu tất yếu trong bối cảnh chuyển đổi số và tự động hóa công nghiệp hiện nay.

Kết quả phân tích thực trạng cho thấy những hạn chế chủ yếu tập trung ở phương pháp giảng dạy còn thiên về truyền thụ kiến thức, mức độ tích hợp giữa lý thuyết và thực hành chưa cao, thiết bị thực hành chưa thật sự đồng bộ với công nghệ sản xuất hiện đại, và hoạt động liên kết doanh nghiệp chưa được khai thác sâu. Những yếu tố này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng hình thành năng lực nghề nghiệp thực tiễn của sinh viên. Các giải pháp được đề xuất trong nghiên cứu bao gồm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, tăng cường dạy học theo dự án và tình huống thực tế, đầu tư thiết bị và phần mềm mô phỏng, nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cũng như đẩy mạnh liên kết doanh nghiệp có tính khả thi và phù hợp với điều kiện đào tạo của nhà trường. Nếu được triển khai đồng bộ, các giải pháp này sẽ góp phần: Nâng cao chất lượng tiếp thu kiến thức và kỹ năng thực hành của sinh viên; Hình thành tư duy phân tích, thiết kế và xử lý sự cố hệ thống điều khiển; Tăng cường tính chủ động, sáng tạo và tác phong công nghiệp; Đáp ứng tốt hơn nhu cầu nhân lực kỹ thuật của thị trường lao động địa phương và khu vực. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng nhận thấy rằng việc nâng cao chất lượng giảng dạy là một quá trình liên tục, đòi hỏi sự cam kết lâu dài của nhà trường, giảng viên và các bên liên quan. Công tác cải tiến chương trình đào tạo cần được thực hiện định kỳ dựa trên phản hồi của doanh nghiệp và người học. Đồng thời, cần có cơ chế hỗ trợ về tài chính, chính sách và hợp tác để cập nhật thiết bị và công nghệ mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2017), Luật Giáo dục nghề nghiệp, Nxb Lao động - Xã hội, Hà Nội.
- [2] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2021), Thông tư quy định về chương trình, giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Đức Trí (2016), Giáo dục nghề nghiệp - Những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [5] Trần Khánh Đức (2014), Lý luận và phương pháp dạy học hiện đại, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [6] Nguyễn Văn Tuấn (2019), “Đào tạo theo năng lực trong giáo dục nghề nghiệp - Xu hướng và giải pháp”, Tập chí Giáo dục, Hà Nội.